

0.a. Goal

Objective 8: Ensure sustainable, comprehensive and continuous economic growth; full employment, productivity and decent work for all

0.b. Target

Target 8.1: Maintain GDP per capita growth of 4 - 4.5%/year and average annual GDP growth of 5-6% (global 8.1 target)

0.c. Indicator

Indicator 8.1.2. Gross domestic product growth rate

0.e. Metadata update

June 2021

1.a. Organisation

General Statistics Office

1.f. Contact mail

54 Nguyen Chi Thanh, Dong Da, Hanoi

1.g. Contact email

banbientap@gso.gov.vn.

2.a. Definition and concepts

Quarterly, 6-monthly, 9-monthly, and yearly gross domestic product growth rate (period) is the percentage increase in gross domestic product (GDP) of this period compared to the same period last year.

2.b. Unit of measure

Billion VND

2.c. Classifications

The list of administrative units in Vietnam issued together with the Prime Minister's Decision No. 124/2004/QĐ-TTg dated July 8, 2004 and the changes updated by the General Statistics Office to date December 31, 2019)

Vietnam's economic system in 2018 promulgated under Decision No. 27/2018/QĐ-TTg dated July 6, 2018 of the Prime Minister

3.a. Data sources

The indicator is calculated from the report of GDP and value added (VA) data of industries, groups of industries, product tax, economic type, etc. quarterly and annually at comparative prices of the General Statistics Office .

3.d. Data release calendar

Quarter, 6 month, 9 month, year.

3.e. Data providers

General Statistics Office

3.f. Data compilers

General Statistics Office

4.a. Rationale

This indicator reflects the growth in terms of the final volume of goods and services of the economy generated in a certain period of quarter, 6 months, 9 months and whole year. The growth rate of gross domestic product is calculated for industries, groups of industries, economic types and territories, in order to assess the rhythm of economic development of the whole country, an industry or a territory.

4.c. Method of computation

Method of computation

Tốc độ tăng trưởng GDP được tính theo giá so sánh theo công thức sau:

$$\text{Tốc độ tăng trưởng GDP (\%)} = \frac{\text{GDP}_{n1}}{\text{GDP}_{n0}} \times 100 - 100$$

Trong đó:

GDP_{n1} : Là GDP theo giá so sánh của quý, 6 tháng, 9 tháng hoặc năm báo cáo;

GDP_{n0} : Là GDP theo giá so sánh của quý, 6 tháng, 9 tháng hoặc năm trước năm báo cáo.

b) Tính tốc độ tăng trưởng GDP bình quân theo thời kỳ (nhiều năm)

Công thức tính:

$$d_{\text{GDP}} = \left(\sqrt[n]{\frac{\text{GDP}_n}{\text{GDP}_0}} - 1 \right) \times 100$$

Trong đó:

d_{GDP} : Tốc độ tăng GDP bình quân năm thời kỳ; từ sau năm gốc so sánh đến năm thứ n;

GDP_n : GDP theo giá so sánh năm cuối (năm thứ n) của thời kỳ nghiên cứu;

GDP_0 : GDP theo giá so sánh năm gốc so sánh của thời kỳ nghiên cứu;

n : Số năm tính từ năm gốc so sánh cho đến năm báo cáo.

5. Data availability and disaggregation

Annually available figures from 2010-2019

Full data by subcategories: economic sector; Type of economic; economic area

(Published source: Statistical Yearbook of the General Statistics Office)

6. Comparability/deviation from international standards

The indicator “Gross domestic product growth” reflects Vietnam's sustainable development goals (target 8.1), which is not included in the Global Sustainable Development Statistical Indicator Set

7. References and Documentation

- Circular No. 03/2019/TT-BKHDĐT dated January 22, 2019 stipulating the set of statistical indicators for sustainable development of Vietnam;

- <https://unstats.un.org/sdgs/metadata/>